

CHÍNH PHỦ
Số: 64/2005/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp.

Vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp là hành vi cố ý hoặc vô ý vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước về vật liệu nổ công nghiệp mà không phải là tội phạm, theo quy định của Nghị định này phải bị xử phạt vi phạm hành chính, bao gồm:

- Vi phạm các quy định về giấy phép kinh doanh, giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- Vi phạm các quy định về nghiên cứu, thử nghiệm, sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.
- Vi phạm các quy định về bảo quản vật liệu nổ công nghiệp.

4. Vi phạm các quy định về vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp.
5. Vi phạm các quy định về kinh doanh và cung ứng, xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp.
6. Vi phạm các quy định về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
7. Vi phạm các quy định về điều kiện của người có liên quan tới các hoạt động vật liệu nổ công nghiệp.
8. Vi phạm các quy định về vành đai an toàn khu vực có hoạt động vật liệu nổ công nghiệp.
9. Vi phạm các quy định về công tác bảo vệ khu vực có hoạt động vật liệu nổ công nghiệp.
10. Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp nếu có liên quan đến lĩnh vực khác sẽ bị xử phạt theo quy định xử phạt hành chính của Chính phủ trong lĩnh vực đó.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân Việt Nam có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp quy định tại Chương II Nghị định này.
2. Tổ chức, cá nhân nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp quy định tại Chương II Nghị định này trong phạm vi lãnh thổ, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác.
3. Người chưa thành niên có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp bị xử phạt theo quy định tại Điều 7 Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. "Vật liệu nổ công nghiệp" bao gồm thuốc nổ và các phụ kiện nổ (kíp, dây, đạn chuyên dùng?) dùng trong sản xuất, đào tạo, nghiên cứu khoa học và các mục đích dân dụng khác.

2. "Sản xuất vật liệu nổ công nghiệp" là quá trình chế tạo ra thuốc nổ, phụ kiện nổ.
3. "Sử dụng vật liệu nổ công nghiệp" là quá trình đưa vật liệu nổ công nghiệp ra dùng trong thực tế nhằm đạt được mục đích nhất định trong các hoạt động kinh tế (khai thác mỏ, xây dựng, điều tra cơ bản, đào tạo, nghiên cứu khoa học...), theo một quy trình công nghệ đã được xác định.
4. "Kinh doanh, cung ứng vật liệu nổ công nghiệp" là quá trình thực hiện hợp đồng mua bán, vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp.
5. "Bảo quản vật liệu nổ công nghiệp" là quá trình cất giữ vật liệu nổ công nghiệp tại kho hoặc trong quá trình vận chuyển.
6. "Nghiên cứu chế thử vật liệu nổ công nghiệp" là quá trình chế tạo ra sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp mới. Nghiên cứu chế thử có thể bao gồm toàn bộ quá trình tạo ra sản phẩm hoặc chỉ một trong những bước của quá trình để xác định thành phần, quy trình công nghệ, dây chuyền thiết bị...
7. "Dịch vụ nổ mìn" là việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp nhằm thực hiện hợp đồng nổ mìn giữa bên có chức năng làm dịch vụ nổ mìn với bên có nhu cầu nổ mìn để thực hiện một mục đích nhất định.
8. "Thử nghiệm vật liệu nổ công nghiệp" là quá trình sử dụng vật liệu nổ công nghiệp tại hiện trường thử nổ hợp lệ nhằm xác định tính năng kỹ thuật, chất lượng và điều kiện sử dụng của vật liệu nổ công nghiệp.
9. "Hoạt động vật liệu nổ công nghiệp" là việc thực hiện một, một số hoặc toàn bộ các hoạt động nghiên cứu chế thử, thử nghiệm, sản xuất, bảo quản, vận chuyển, cung ứng, dịch vụ nổ mìn và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

Điều 4. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp

1. Tất cả các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp phải được phát hiện kịp thời và phải bị đình chỉ ngay. Việc xử phạt phải được tiến hành nhanh chóng, công minh, triệt để; mọi hậu quả do vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp gây ra phải được khắc phục theo quy định của pháp luật.

2. Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp phải do người có thẩm quyền quy định tại Chương III của Nghị định này thực hiện theo quy định của pháp luật.

Tổ chức, cá nhân chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp khi có hành vi vi phạm các quy định tại Chương II của Nghị định này.

3. Một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp chỉ bị xử phạt một lần. Một người thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm; nếu các hình thức xử phạt là phạt tiền thì phải được cộng lại thành mức phạt chung. Nhiều người cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp thì mỗi người vi phạm đều bị xử phạt.

4. Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp phải căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, nhân thân và những tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng để quyết định hình thức, biện pháp xử phạt thích hợp. Các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng được áp dụng theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và Điều 6 của Nghị định số 134/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính năm 2002.

5. Không xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp trong các trường hợp thuộc tình thế cấp thiết, phòng vệ chính đáng, sự kiện bất ngờ hoặc vi phạm hành chính trong khi đang mắc bệnh tâm thần hoặc các bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.

Điều 5. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp

1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp là một năm kể từ ngày vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp được thực hiện; nếu quá thời hạn trên thì không xử phạt nhưng vẫn bị áp dụng các biện pháp được quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định này để khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp gây ra.

2. Đối với cá nhân đã bị khởi tố, truy tố hoặc đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự nhưng sau đó có quyết định đình chỉ điều tra hoặc đình chỉ vụ án của cơ quan có thẩm quyền mà hành vi vi phạm có dấu hiệu vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp thì bị xử phạt hành chính. Trong trường hợp này, thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính là ba tháng kể từ ngày người có thẩm quyền xử phạt nhận được quyết định đình chỉ và hồ sơ vụ vi phạm.

3. Trong thời hạn được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này nếu cá nhân, tổ chức lại thực hiện vi phạm hành chính mới trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp hoặc cố tình trốn tránh, cản trở việc xử phạt thì không áp dụng thời hiệu quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp được tính lại kể từ thời điểm thực hiện vi phạm hành chính mới hoặc thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, cản trở việc xử phạt.

4. Thời hiệu được quy định theo tháng hoặc theo năm thì khoảng thời gian đó được tính theo tháng, năm dương lịch, bao gồm cả ngày nghỉ theo quy định của Bộ luật Lao động.

Điều 6. Thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính

1. Tổ chức, cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp nếu qua một năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt mà không thực hiện hành vi vi phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đó.

2. Thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính được tính theo năm dương lịch, bao gồm cả ngày nghỉ theo quy định của Bộ luật Lao động.

Điều 7. Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý vật liệu nổ công nghiệp

1. Hình thức xử phạt chính, bao gồm:

a) Cảnh cáo: áp dụng đối với cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính nhỏ, lần đầu, có tình tiết giảm nhẹ hoặc đối với mọi vi phạm hành chính do người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi thực hiện. Cảnh cáo được quyết định bằng văn bản;